

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM NÂNG CAO PHẦN Dãy số

XÁC ĐỊNH SỐ HẠNG THỨ n TRONG Dãy số



Câu 1. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2018 \\ u_{n+1} = \sqrt{u_n^2 + n^2 + 2018}; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 21 trong dãy

số có giá trị gần nhất là

- A. 201. B. 207. C. 213. D. 219.

Câu 2. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_{n+1} = u_n + 2n - 3, n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 2017 trong dãy số

có giá trị là

- A. 4060226. B. 4064257. C. 4060229. D. 4064260.

Câu 3. Cho dãy số xác định bởi: $u_n = \frac{1}{1.3} + \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \dots + \frac{1}{(2n-1)(2n+1)}$. Số hạng thứ

100 trong dãy số có giá trị là

- A. $\frac{1}{39999}$. B. $\frac{100}{201}$. C. $\frac{50}{201}$. D. $\frac{50}{67}$.

Câu 4. Cho dãy số (u_n) xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1.2.3 \\ u_2 = 2.3.4 \\ u_n = n(n+1)(n+2) \end{cases}$

Đặt $S_n = a_1 + a_2 + \dots + a_n$. Giá trị của S_{30} là

- A. 28184. B. 245520. C. 215760. D. 278256.

Câu 5. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = \frac{u_n}{1 + (3n+2)u_n}; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 50 trong dãy

số có giá trị là

- A. $\frac{1}{3775}$. B. $\frac{1}{3926}$. C. $\frac{1}{3625}$. D. $\frac{1}{3774}$.

Câu 6. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + 7; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 2017 trong dãy số có

giá trị là

- A. 2024 B. 2025. C. 14114. D. 14113.

Câu 7. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_n = 5u_{n-1} + 6; n \geq 2 \end{cases}$. Số hạng thứ 6 trong dãy số có giá trị là

- A. 2187,5. B. 10937,5. C. 10936. D. 2186.

Câu 8. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_0 = 2 \\ u_1 = 5 \\ u_n = 5u_{n-1} - 6u_{n-2}; n \geq 2 \end{cases}$. Số hạng thứ 15 trong dãy số có giá trị là

- A. 4733113. B. 4799353. C. 14381675. D. 14381673

Câu 9. Cho dãy số xác định bởi:

$$u_n = \frac{1}{2\sqrt{1} + \sqrt{2}} + \frac{1}{3\sqrt{2} + 2\sqrt{3}} + \frac{1}{4\sqrt{3} + 3\sqrt{4}} + \dots + \frac{1}{(n+1)\sqrt{n} + n\sqrt{n+1}}.$$

Số hạng thứ 99 trong dãy số có giá trị là

- A. $\frac{9}{10}$. B. $\frac{10}{9}$. C. 1. D. 2.

Câu 10. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + n^3 \end{cases} \forall n \geq 1$. Số hạng thứ 32 trong dãy số có giá trị là

- A. 246016. B. 246017. C. 216226. D. 216225.

Câu 11. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 5 \\ u_{n+1} = u_n + 3n - 2. \end{cases}$ Số hạng thứ 2017 trong dãy số có giá trị là

- A. 6089330. B. 6089335. C. 6095376. D. 6095381.

Câu 12. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + 3n - 1 - 2 \cdot 5^n; n \geq 1 \end{cases}$.

Số hạng thứ 10 trong dãy số có giá trị là

- A. -4882683. B. 4882683. C. -4882687,5. D. 4882687,5.

Câu 13. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 8 \\ u_{n+1} = \frac{1}{2}u_n; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 15 trong dãy số có giá trị là

- A. $\frac{1}{2^{12}}$. B. $\frac{1}{2^{15}}$. C. $\frac{1}{2^{11}}$. D. $\frac{1}{2^{16}}$.

Câu 14. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_2 = 2 \\ u_{n+1} = 2u_n - u_{n-1} + 1; n \geq 2 \end{cases}$$
. Số hạng thứ 5525

trong dãy số có giá trị là

A. $5525^2 - 5523$. B. $5525^2 - 5524$ C. $\frac{1}{2}(5525^2 - 5523)$ D. $\frac{1}{2}(5525^2 - 5524)$.

Câu 15. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = \frac{u_n}{1 + u_n} \end{cases} ; n \geq 1$$
. Số hạng thứ 100 trong dãy

số có giá trị là

A. 100. B. $\frac{1}{100}$. C. 99 D. $\frac{1}{99}$.

Câu 16. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = 2u_n + 5, n \geq 1 \end{cases}$$
.

Số hạng thứ 2018 trong dãy số có giá trị là

A. $3 \cdot 2^{2017} - 5$. B. $3 \cdot 2^{2017} + 1$. C. $3 \cdot 2^{2018} - 5$. D. $3 \cdot 2^{2018} + 1$.

Câu 17. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_{n+1} = u_n + 2n + 1, n \geq 1 \end{cases}$$
. Số hạng thứ 5000 trong

dãy số có giá trị là

A. $5000^2 + 3 \cdot 5000 + 1$. B. $5000^2 + 1$.
C. $5000^2 + 2 \cdot 5000 + 1$. D. $5000^2 + 2 \cdot 5000$.

Câu 18. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 5 \\ u_{n+1} = 9u_n + 8n^2 + 14n + 1; n \geq 1 \end{cases}$$
. Số hạng thứ 7

trong dãy số có giá trị là

A. 4517185. B. 501868. C. 4517180. D. 501863.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM NÂNG CAO PHẦN Dãy số

XÁC ĐỊNH SỐ HẠNG THỨ n TRONG Dãy số



Nguyễn Chiến 0973.514.674

Câu 1. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2018 \\ u_{n+1} = \sqrt{u_n^2 + n^2 + 2018}; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 21 trong dãy

số có giá trị gần nhất là

A. 201.

B. 207.

C. 213.

D. 219.

Lời giải

Ta có $u_{n+1} = \sqrt{u_n^2 + n^2 + 2018} \Rightarrow u_{n+1}^2 = u_n^2 + n^2 + 2018; n \geq 1$

$$u_1^2 = 2018$$

$$u_2^2 = u_1^2 + 1^2 + 2018$$

$$u_3^2 = u_2^2 + 2^2 + 2018$$

$$u_4^2 = u_3^2 + 3^2 + 2018$$

$$\dots \dots$$

$$u_n^2 = u_{n-1}^2 + (n-1)^2 + 2018$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế ta được

$$u_n^2 = 1^2 + 2^2 + 3^2 + \dots + (n-1)^2 + 2018n$$

$$\text{Mà } 1^2 + 2^2 + 3^2 + \dots + n^2 = \frac{n(n+1)(2n+1)}{6}$$

$$1^2 + 2^2 + 3^2 + \dots + (n-1)^2 = \frac{(n-1)n(2n-1)}{6}$$

$$u_n^2 = \frac{(n-1)n(2n-1)}{6} + 2018n = \frac{1}{6}n(2n^2 - 3n + 12109)$$

$$\Rightarrow u_n = \frac{1}{6}\sqrt{6n(2n^2 - 3n + 12109)} \Rightarrow u_{21} = 8\sqrt{707} \approx 213 \Rightarrow \text{Đáp án C.}$$

Câu 2. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_{n+1} = u_n + 2n - 3, n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 2017 trong dãy số

có giá trị là

A. 4060226.

B. 4064257.

C. 4060229.

D. 4064260.

Lời giải

Ta có :

$$u_1 = 2$$

$$u_2 = u_1 + 2.1 - 3$$

$$u_3 = u_2 + 2.2 - 3$$

$$\dots \quad \dots$$

$$u_n = u_{n-1} + 2(n-1) - 3$$

Cộng theo vế n đẳng thức trên ta được:

$$u_n = 2 + 2[1 + 2 + \dots + (n-1)] - 3(n-1)$$

$$\Rightarrow u_n = 2 + (n-1)n - 3(n-1) = n^2 - 4n + 5$$

$$\Rightarrow u_{2017} = 2017^2 - 4.2017 + 5 = 4060226 \Rightarrow \text{Đáp án A.}$$

Câu 3. Cho dãy số xác định bởi: $u_n = \frac{1}{1.3} + \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \dots + \frac{1}{(2n-1)(2n+1)}$. Số hạng thứ

100 trong dãy số có giá trị là

A. $\frac{1}{39999}$.

B. $\frac{100}{201}$.

C. $\frac{50}{201}$.

D. $\frac{50}{67}$.

Lời giải

$$\forall k \in \mathbb{N}^* \text{ ta có } \frac{1}{(2k-1)(2k+1)} = \frac{1}{2} \cdot \frac{(2k+1) - (2k-1)}{(2k-1)(2k+1)} = \frac{1}{2} \left[\frac{1}{2k-1} - \frac{1}{2k+1} \right]$$

$$\text{Khi } k=1 \Rightarrow \frac{1}{1.3} = \frac{1}{2} \left[\frac{1}{1} - \frac{1}{3} \right]$$

$$\text{Khi } k=2 \Rightarrow \frac{1}{3.5} = \frac{1}{2} \left[\frac{1}{3} - \frac{1}{5} \right]$$

$$\text{Khi } k=3 \Rightarrow \frac{1}{5.7} = \frac{1}{2} \left[\frac{1}{5} - \frac{1}{7} \right]$$

$\dots \quad \dots$

$$\text{Khi } k=n \Rightarrow \frac{1}{(2n-1)(2n+1)} = \frac{1}{2} \left[\frac{1}{2n-1} - \frac{1}{2n+1} \right]$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế và giản ước ta được

$$u_n = \frac{1}{2} \left[1 - \frac{1}{2n+1} \right] \Rightarrow u_n = \frac{n}{2n+1} \Rightarrow u_{100} = \frac{100}{201} \Rightarrow \text{Đáp án B.}$$

Cách khác: Sử dụng máy tính: $\sum_{1}^{30} \frac{1}{(2X+1)(2X-1)} = \frac{100}{201}$

Câu 4. Cho dãy số (u_n) xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 1.2.3 \\ u_2 = 2.3.4 \\ u_n = n(n+1)(n+2) \end{cases}$$

Đặt $S_n = a_1 + a_2 + \dots + a_n$. Giá trị của S_{30} là

A. 28184.

B. 245520.

C. 215760.

D. 278256.

Lời giải

$$S_1 = a_1 = 1.2.3$$

$$S_2 = a_1 + a_2 = 1.2.3 + 2.3.4 = 2.3.5$$

$$S_3 = a_1 + a_2 + a_3 = 2.3.5 + 3.4.5 = 3.5.6$$

$$\Rightarrow S_1 = \frac{1}{4}.1.2.3.4, \quad S_2 = \frac{1}{4}.2.3.4.5, \quad S_3 = \frac{1}{4}.3.4.5.6$$

Nhận thấy quy luật nên giả sử $S_k = \frac{1}{4}.k.(k+1)(k+2)(k+3), k \geq 3$ (giả thiết quy nạp)

Ta sẽ chứng minh $S_{k+1} = \frac{1}{4}.(k+1)(k+2)(k+3)(k+4)$

Thật vậy, theo đề bài $\Rightarrow S_{k+1} = S_k + a_{k+1} = S_k + (k+1)(k+2)(k+3)$

Theo giả thiết quy nạp $\Rightarrow S_{k+1} = \frac{1}{4}.k(k+1)(k+2)(k+3) + (k+1)(k+2)(k+3)$

$$\Rightarrow S_{k+1} = \frac{1}{4}(k+1)(k+2)(k+3)(k+4)$$

Theo nguyên tắc quy nạp suy ra $S_n = \frac{1}{4}.n(n+1)(n+2)(n+3) \Rightarrow S_{30} = 245520 \Rightarrow \text{Đáp án B.}$

Sử dụng máy tính: $\sum_{1}^{30} X(X+1)(X+2) = 245520$

Câu 5. Cho dãy số xác định bởi:
$$\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = \frac{u_n}{1 + (3n+2)u_n}; n \geq 1 \end{cases}$$
 . Số hạng thứ 50 trong dãy

số có giá trị là

A. $\frac{1}{3775}$.

B. $\frac{1}{3926}$.

C. $\frac{1}{3625}$.

D. $\frac{1}{3774}$.

Lời giải

Ta có $u_{n+1} = \frac{u_n}{1 + (3n+2)u_n} \Rightarrow \frac{1}{u_{n+1}} = \frac{1}{u_n} + 3n + 2; n \geq 1$

$$\frac{1}{u_1} = 1$$

$$\frac{1}{u_2} = \frac{1}{u_1} + 3.1 + 2$$

$$\frac{1}{u_3} = \frac{1}{u_2} + 3.2 + 2$$

$$\frac{1}{u_4} = \frac{1}{u_3} + 3.3 + 2$$

...

$$\frac{1}{u_n} = \frac{1}{u_{n-1}} + 3(n-1) + 2$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế ta được

$$\frac{1}{u_n} = 1 + 3[1 + 2 + \dots + (n-1)] + 2(n-1) \Rightarrow \frac{1}{u_n} = 1 + 3 \frac{(n-1)n}{2} + 2(n-1) = \frac{3n^2 + n - 2}{2}$$

$$\Rightarrow u_n = \frac{2}{3n^2 + n - 2} \Rightarrow u_{50} = \frac{1}{3774} \Rightarrow \text{Đáp án D.}$$

Câu 6. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + 7; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 2017 trong dãy số có

giá trị là

A. 2024

B. 2025.

C. 14114.

D. 14113.

Lời giải

Ta có: $u_2 = u_1 + 7 = 1 + 7 = 8 = 7.2 - 6.$

$$u_3 = u_2 + 7 = 8 + 7 = 15 = 7.3 - 6.$$

$$u_4 = u_3 + 7 = 15 + 7 = 22 = 7.4 - 6.$$

$$u_5 = u_4 + 7 = 22 + 7 = 29 = 7.5 - 6.$$

Nhận thấy quy luật nên giả sử $u_n = 7n - 6$ (1) Với $n = 1$, ta có: $u_1 = 7.1 - 6 = 1$ (đúng).

Vậy (1) đúng với $n = 1$.

Giả sử (1) đúng với $n = k (k \in \mathbb{N}^*)$. Có nghĩa là ta có: $u_k = 7k - 6$.

Ta phải chứng minh (1) đúng với $n = k + 1$. Có nghĩa ta phải chứng minh:

$$u_{k+1} = 7(k+1) - 6.$$

Từ hệ thức xác định dãy số (u_n) và giả thiết quy nạp ta có:

$$u_{k+1} = u_k + 7 = (7k - 6) + 7 = 7(k+1) - 6 \text{ (đúng).}$$

$$u_n = 7n - 6 \Rightarrow u_{2017} = 14113 \Rightarrow \text{Đáp án D.}$$

Câu 7. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_n = 5u_{n-1} + 6; n \geq 2 \end{cases}$. Số hạng thứ 6 trong dãy số có giá trị là

A. 2187,5.

B. 10937,5.

C. 10936.

D. 2186.

Lời giải

$$\text{Ta xét } u_n + a = 5(u_{n-1} + a) \Leftrightarrow u_n = 5u_{n-1} + 4a$$

$$\text{Kết hợp với đề bài } \Rightarrow 4a = 6 \Leftrightarrow a = \frac{3}{2}$$

$$\text{Vậy } u_n = 5u_{n-1} + 6 \Leftrightarrow u_n + \frac{3}{2} = 5\left(u_{n-1} + \frac{3}{2}\right)$$

$$\text{Đặt } v_n = u_n + \frac{3}{2} \Rightarrow v_1 = u_1 + \frac{3}{2} = \frac{7}{2} \text{ và } v_n = 5v_{n-1}$$

Suy ra dãy số (v_n) là cấp số nhân có $v_1 = \frac{7}{2}$, công bội $q = 5$

$$\Rightarrow v_n = v_1 \cdot q^{n-1} \Rightarrow v_n = \frac{7}{2} \cdot 5^{n-1} \Rightarrow u_n = v_n - \frac{3}{2} = \frac{7}{2} \cdot 5^{n-1} - \frac{3}{2} \Rightarrow u_6 = 10936 \Rightarrow \text{Đáp án C.}$$

Câu 8. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_0 = 2 \\ u_1 = 5 \\ u_n = 5u_{n-1} - 6u_{n-2}; n \geq 2 \end{cases}$. Số hạng thứ 15 trong dãy số

có giá trị là

A. 4733113.

B. 4799353.

C. 14381675.

D. 14381673

Lời giải

Xét $u_n = a_1 x_1^n + a_2 x_2^n$ với x_1, x_2 là nghiệm của phương trình $x^2 - 5x + 6 = 0$

$$x_1 = 2, x_2 = 3 \Rightarrow u_n = a_1 2^n + a_2 3^n$$

Với: $n=0$ $u_0 = a_1 + a_2 = 2$

Với: $n=1$ $u_1 = 2a_1 + 3a_2 = 5$

Ta được $\begin{cases} a_1 = 1 \\ a_2 = 1 \end{cases} \Rightarrow u_n = 2^n + 3^n \Rightarrow u_{15} = 14381675 \Rightarrow \text{Đáp án C.}$

Câu 9. Cho dãy số xác định bởi:

$$u_n = \frac{1}{2\sqrt{1} + \sqrt{2}} + \frac{1}{3\sqrt{2} + 2\sqrt{3}} + \frac{1}{4\sqrt{3} + 3\sqrt{4}} + \dots + \frac{1}{(n+1)\sqrt{n} + n\sqrt{n+1}}.$$

Số hạng thứ 99 trong dãy số có giá trị là

A. $\frac{9}{10}$.

B. $\frac{10}{9}$.

C. 1.

D. 2.

$\forall k \in \mathbb{N}^*$ ta có $\frac{1}{(k+1)\sqrt{k} + k\sqrt{k+1}} = \frac{1}{\sqrt{k}\sqrt{k+1}(\sqrt{k+1} + \sqrt{k})} = \frac{\sqrt{k+1} - \sqrt{k}}{\sqrt{k}\sqrt{k+1}}$

$$\Rightarrow \frac{1}{(k+1)\sqrt{k} + k\sqrt{k+1}} = \frac{1}{\sqrt{k}} - \frac{1}{\sqrt{k+1}}$$

Khi $k=1 \Rightarrow \frac{1}{2+\sqrt{2}} = \frac{1}{1} - \frac{1}{\sqrt{2}}$

Khi $k=2 \Rightarrow \frac{1}{3\sqrt{2} + 2\sqrt{3}} = \frac{1}{\sqrt{2}} - \frac{1}{\sqrt{3}}$

Khi $k=3 \Rightarrow \frac{1}{4\sqrt{3} + 3\sqrt{4}} = \frac{1}{\sqrt{3}} - \frac{1}{\sqrt{4}}$

...

...

Khi $k=n \Rightarrow \frac{1}{(n+1)\sqrt{n} + n\sqrt{n+1}} = \frac{1}{\sqrt{n}} - \frac{1}{\sqrt{n+1}}$

Cộng n đẳng thức trên theo vế và giản ước ta được

$$u_n = 1 - \frac{1}{\sqrt{n+1}} \Rightarrow u_n = \frac{\sqrt{n+1} - 1}{\sqrt{n+1}} \Rightarrow u_{99} = \frac{9}{10} \Rightarrow \text{Đáp án A.}$$

Câu 10. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + n^3 \end{cases} \quad \forall n \geq 1.$ Số hạng thứ 32 trong

dãy số có giá trị là

A. 246016.

B. 246017.

C. 216226.

D. 216225.

Lời giải

Ta có: $u_{n+1} = u_n + n^3 \Rightarrow u_{n+1} - u_n = n^3.$

$$u_1 = 1$$

$$u_2 - u_1 = 1^3$$

$$u_3 - u_2 = 2^3$$

$$u_4 - u_3 = 3^3$$

.....

$$u_{n-1} - u_{n-2} = (n-2)^3$$

$$u_n - u_{n-1} = (n-1)^3$$

Cộng từng vế của n đẳng thức trên:

$$u_1 + u_2 - u_1 + u_3 - u_2 + \dots + u_{n-1} - u_{n-2} + u_n - u_{n-1} = 1 + 1^3 + 2^3 + 3^3 + \dots + (n-2)^3 + (n-1)^3$$

$$\Leftrightarrow u_n = 1 + 1^3 + 2^3 + 3^3 + \dots + (n-2)^3 + (n-1)^3.$$

Bằng phương pháp quy nạp ta chứng minh được: $1^3 + 2^3 + 3^3 + \dots + (n-1)^3 = \frac{(n-1)^2 \cdot n^2}{4}$

$$\text{Vậy } u_n = 1 + \frac{n^2(n-1)^2}{4} \Rightarrow u_{32} = 1 + \frac{32^2 \cdot 31^2}{4} = 246017 \Rightarrow \text{Đáp án B.}$$

Câu 11. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 5 \\ u_{n+1} = u_n + 3n - 2. \end{cases}$. Số hạng thứ 2017 trong dãy

số có giá trị là

A. 6089330.

B. 6089335.

C. 6095376.

D. 6095381.

Lời giải

Ta có: $u_{n+1} = u_n + 3n - 2 \Rightarrow u_{n+1} - u_n = 3n - 2.$

$$u_1 = 5.$$

$$u_2 - u_1 = 3 \cdot 1 - 2.$$

$$u_3 - u_2 = 3 \cdot 2 - 2.$$

$$u_4 - u_3 = 3 \cdot 3 - 2.$$

.....

$$u_{n-1} - u_{n-2} = 3(n-2) - 2.$$

$$u_n - u_{n-1} = 3(n-1) - 2.$$

Cộng từng vế của n đẳng thức trên và rút gọn, ta được:

$$u_n = 5 + 3[1 + 2 + 3 + \dots + (n-1)] - 2(n-1).$$

$$\Leftrightarrow u_n = 5 + \frac{3(n-1).n}{2} - 2(n-1) = 5 + \frac{3(n-1).n - 4(n-1)}{2}$$

$$\Leftrightarrow u_n = 5 + \frac{(n-1)(3n-4)}{2} \Rightarrow u_{2017} = 6095381 \Rightarrow \text{Đáp án D.}$$

Câu 12. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = u_n + 3n - 1 - 2.5^n; n \geq 1 \end{cases}$.

Số hạng thứ 10 trong dãy số có giá trị là

- A. -4882683. B. 4882683. C. -4882687,5. D. 4882687,5.

Lời giải

Ta có

$$u_1 = 1$$

$$u_2 = u_1 + 3.1 - 1 - 2.5^1$$

$$u_3 = u_2 + 3.2 - 1 - 2.5^2$$

...

...

$$u_n = u_{n-1} + 3.(n-1) - 1 - 2.5^{n-1}$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế suy ra

$$u_n = 1 + 3[1 + 2 + 3 + \dots + (n-1)] - (n-1) - 2[5^1 + 5^2 + 5^3 + \dots + 5^{n-1}]$$

Trong đó $1 + 2 + 3 + \dots + (n-1) = \frac{(n-1)n}{2}$

Và tổng $A = 5^1 + 5^2 + \dots + 5^{n-1}$ là tổng $n-1$ số hạng đầu của cấp số nhân có số hạng thứ nhất $a_1 = 5$, công bội $q = 5$

$$\Rightarrow A = S_{n-1} = a_1 \frac{1-q^{n-1}}{1-q} \Rightarrow A = 5 \cdot \frac{1-5^{n-1}}{-4} = -\frac{5}{4} + \frac{5^n}{4}$$

$$u_n = 2 - n + 3 \frac{(n-1)n}{2} - 2 \left[-\frac{5}{4} + \frac{5^n}{4} \right] = \frac{1}{2} (3n^2 - 5n + 9 - 5^n)$$

$$u_n = \frac{1}{2} (3n^2 - 5n + 9 - 5^n) \Rightarrow u_{10} = -4882683 \Rightarrow \text{Đáp án A.}$$

Câu 13. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 8 \\ u_{n+1} = \frac{1}{2}u_n; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 15 trong dãy số có

giá trị là

A. $\frac{1}{2^{12}}$.

B. $\frac{1}{2^{15}}$.

C. $\frac{1}{2^{11}}$.

D. $\frac{1}{2^{16}}$.

Lời giải

Từ công thức truy hồi đã cho suy ra (u_n) là một cấp số nhân có $u_1 = 8$ và công

bội $q = \frac{1}{2}$ nên số hạng tổng quát là $u_n = u_1 \cdot q^{n-1} \Rightarrow u_n = 8 \cdot \left(\frac{1}{2}\right)^{n-1} = 2^{4-n}$

$$\Rightarrow u_{15} = 2^{4-15} = \frac{1}{2^{11}} \Rightarrow \text{Đáp án C.}$$

Câu 14. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_2 = 2 \\ u_{n+1} = 2u_n - u_{n-1} + 1; n \geq 2 \end{cases}$. Số hạng thứ 5525

trong dãy số có giá trị là

A. $5525^2 - 5523$.

B. $5525^2 - 5524$

C. $\frac{1}{2}(5525^2 - 5523)$

D. $\frac{1}{2}(5525^2 - 5524)$.

Lời giải

Ta có

$$u_1 = 1$$

$$u_2 = 2$$

$$u_3 = 2u_2 - u_1 + 1$$

$$u_4 = 2u_3 - u_2 + 1$$

$$\dots \quad \dots$$

$$u_n = 2u_{n-1} - u_{n-2} + 1$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế ta được

$$u_1 + u_n = u_{n-1} + 2 + n - 1$$

$$\Rightarrow u_n = u_{n-1} + n \quad (*)$$

Từ đề bài và $(*)$ ta lại suy ra

$$u_1 = 1$$

$$u_2 = u_1 + 1$$

$$u_3 = u_2 + 2$$

$$u_4 = u_3 + 3$$

$$\dots \quad \dots$$

$$u_n = u_{n-1} + n - 1$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế ta được

$$u_n = 1 + 1 + 2 + 3 + \dots + (n-1) = 1 + \frac{(n-1)n}{2} = \frac{1}{2}(n^2 - n + 2)$$

$$u_n = \frac{1}{2}(n^2 - n + 2) \Rightarrow u_{5525} = \frac{1}{2}(5525^2 - 5523) \Rightarrow \text{Đáp án C.}$$

Câu 15. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = \frac{u_n}{1+u_n} \end{cases} ; n \geq 1$. Số hạng thứ 100 trong dãy

số có giá trị là

A. 100.

B. $\frac{1}{100}$.

C. 99

D. $\frac{1}{99}$.

Lời giải

Ta có:

$$u_2 = \frac{u_1}{1+u_1} = \frac{1}{1+1} = \frac{1}{2}. \quad u_3 = \frac{u_2}{1+u_2} = \frac{\frac{1}{2}}{1+\frac{1}{2}} = \frac{1}{3}.$$

$$u_4 = \frac{u_3}{1+u_3} = \frac{\frac{1}{3}}{1+\frac{1}{3}} = \frac{1}{4}. \quad u_5 = \frac{u_4}{1+u_4} = \frac{\frac{1}{4}}{1+\frac{1}{4}} = \frac{1}{5}.$$

Từ các số hạng đầu trên, ta dự đoán số hạng tổng quát u_n có dạng: $u_n = \frac{1}{n}, \forall n \geq 1. (*)$

Ta dùng phương pháp quy nạp để chứng minh công thức $(*)$

Đã có: $(*)$ đúng với $n = 1$

Giả sử $(*)$ đúng khi $n = k$. Nghĩa là ta có: $u_k = \frac{1}{k}$

Ta chứng minh $(*)$ đúng khi $n = k + 1$. Nghĩa là ta phải chứng minh: $u_{k+1} = \frac{1}{k+1}$.

Thật vậy từ hệ thức xác định dãy số và giả thiết quy nạp ta có:

$$u_{k+1} = \frac{u_k}{1+u_k} = \frac{\frac{1}{k}}{1+\frac{1}{k}} = \frac{\frac{1}{k}}{\frac{k+1}{k}} = \frac{1}{k+1}.$$

Vậy : (*) đúng khi $n = k + 1$, suy ra (*) đúng với mọi số nguyên dương n .

$$u_n = \frac{1}{n}, \forall n \geq 1 \Rightarrow u_{100} = \frac{1}{100} \Rightarrow \text{Đáp án B.}$$

Câu 16. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 1 \\ u_{n+1} = 2u_n + 5, n \geq 1 \end{cases}$.

Số hạng thứ 2018 trong dãy số có giá trị là

A. $3.2^{2017} - 5$.

B. $3.2^{2017} + 1$.

C. $3.2^{2018} - 5$.

D. $3.2^{2018} + 1$.

Lời giải

Theo đề bài $u_{n+1} = 2u_n + 5 \Leftrightarrow u_{n+1} = 2\left[u_n + \frac{5}{2}\right]$

Ta tìm số a thỏa mãn $u_{n+1} + a = 2\left[u_n + a\right] \Leftrightarrow u_{n+1} = 2u_n + a$

Mà $u_{n+1} = 2u_n + 5$ nên ta phải có $a = 5$

Đặt $v_n = u_n + 5 \Rightarrow v_1 = u_1 + 5 = 6$ và $v_{n+1} = 2v_n$

$\Rightarrow (v_n)$ là cấp số nhân có công bội $q = 2$

$\Rightarrow v_n = v_1 \cdot q^{n-1} = 6 \cdot 2^{n-1} = 3 \cdot 2^n \Rightarrow u_n = v_n - 5 = 3 \cdot 2^n - 5$

Số hạng tổng quát của dãy số đã cho là $u_n = 3 \cdot 2^n - 5 \Rightarrow u_{2018} = 3 \cdot 2^{2018} - 5 \Rightarrow \text{Đáp án C.}$

Câu 17. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 2 \\ u_{n+1} = u_n + 2n + 1, n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 5000 trong

dãy số có giá trị là

A. $5000^2 + 3 \cdot 5000 + 1$.

B. $5000^2 + 1$.

C. $5000^2 + 2 \cdot 5000 + 1$.

D. $5000^2 + 2 \cdot 5000$.

Ta có :

$$u_1 = 2$$

$$u_2 = u_1 + 2 \cdot 1 + 1$$

$$u_3 = u_2 + 2 \cdot 2 + 1$$

$$u_4 = u_3 + 2 \cdot 3 + 1$$

$$\dots \qquad \dots$$

$$u_n = u_{n-1} + 2 \cdot (n-1) + 1$$

Cộng n đẳng thức trên theo vế ta được

$$u_n = 2 + 2(1 + 2 + \dots + (n-1)) + n - 1$$

$$\text{Mà } 1 + 2 + \dots + (n-1) = \frac{(n-1)n}{2}$$

$$\Rightarrow u_n = n + 1 + (n-1)n = n^2 + 1$$

Số hạng thứ 5000 trong dãy số có giá trị là $u_{500} = 5000^2 + 1 \Rightarrow \text{Đáp án B.}$

Câu 18. Cho dãy số xác định bởi: $\begin{cases} u_1 = 5 \\ u_{n+1} = 9u_n + 8n^2 + 14n + 1; n \geq 1 \end{cases}$. Số hạng thứ 7

trong dãy số có giá trị là

A. 4517185.

B. 501868.

C. 4517180.

D. 501863.

Lời giải

Từ đề bài suy ra $f(n) = 8n^2 + 14n + 1$ là đa thức bậc hai ẩn n nên ta xét đa thức

$$g(n) = an^2 + bn + c \text{ sao cho } u_{n+1} + g(n+1) = 9[u_n + g(n)]$$

$$\Rightarrow u_{n+1} + a(n+1)^2 + b(n+1) + c = 9[u_n + an^2 + bn + c]$$

$$\Rightarrow u_{n+1} = 9u_n + 8an^2 + (8b - 2a)n + 8c - b - a$$

Mà $u_{n+1} = 9u_n + 8n^2 + 14n + 1$ nên ta phải có

$$8an^2 + (8b - 2a)n + 8c - b - a = 8n^2 + 14n + 1$$

$$8an^2 + (8b - 2a)n + 8c - b - a = 8n^2 + 14n + 1 \Rightarrow \begin{cases} 8a = 8 \\ 8b - 2a = 14 \\ 8c - b - a = 1 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow a = 1; b = 2; c = \frac{1}{2} \text{ suy ra } g(n) = n^2 + 2n + \frac{1}{2}$$

$$\text{Do đó } \Rightarrow u_{n+1} + (n+1)^2 + 2(n+1) + \frac{1}{2} = 9\left[u_n + n^2 + 2n + \frac{1}{2}\right]$$

$$\text{Đặt } v_n = u_n + n^2 + 2n + \frac{1}{2} \Rightarrow v_1 = u_1 + \frac{7}{2} = \frac{17}{2} \text{ và } v_{n+1} = 9v_n$$

Suy ra (v_n) là cấp số nhân có $v_1 = \frac{17}{2}$, công bội $q = 9$

$$\Rightarrow v_n = v_1 \cdot q^{n-1} \Rightarrow v_n = \frac{17}{2} \cdot 9^{n-1} = \frac{17}{2} \cdot 3^{2n-2} \text{ mà}$$

$$v_n = u_n + n^2 + 2n + \frac{1}{2} \Rightarrow u_n = v_n - \left(n^2 + 2n + \frac{1}{2} \right) = \frac{17}{2} \cdot 3^{2n-2} - n^2 - 2n - \frac{1}{2}$$

$$u_n = \frac{17}{2} \cdot 3^{2n-2} - n^2 - 2n - \frac{1}{2} \Rightarrow u_7 = 4517185 \Rightarrow \text{Đáp án A.}$$